

Số: /KH-UBND

Tủa Chùa, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp cho người lao động trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 430/KH-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp cho người lao động trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3207/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Tủa Chùa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

UBND huyện Tủa Chùa ban hành Kế hoạch giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp cho người lao động huyện năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo việc làm, đảm bảo việc làm cho người có khả năng lao động và có nhu cầu làm việc; giúp cho người lao động chưa có việc làm sớm có việc làm; người thiếu việc làm hoặc có việc làm nhưng không ổn định, hiệu quả thấp sẽ có thêm việc làm, việc làm ổn định, hiệu quả cao hơn.

- Giáo dục nghề nghiệp gắn với nhu cầu xã hội, tạo nguồn nhân lực có khả năng thích ứng với những biến đổi nhanh chóng của thị trường; nâng cao chất lượng nguồn lao động; đáp ứng chiến lược kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, tỉnh; góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng yêu cầu hội nhập và cách mạng công nghiệp 4.0. Đảm bảo cho người lao động tìm được việc làm ổn định, nâng cao thu nhập.

- Đẩy mạnh phát triển thị trường lao động, thu thập thông tin về người lao động, kết nối thông tin việc làm trong và ngoài huyện và việc làm ngoài nước nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, giảm tỷ lệ lao động trong ngành nông nghiệp, tăng tỷ lệ lao động trong các ngành thương mại - dịch vụ và công nghiệp - xây dựng.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch đến các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội huyện; doanh nghiệp; UBND các xã, thị trấn và Nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức và hiểu rõ tầm quan trọng của công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động.

- Đào tạo nghề nghiệp phải phù hợp với nhu cầu của người lao động và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các doanh nghiệp được phép tuyển dụng lao động trên địa bàn huyện.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

- Giải quyết việc làm mới cho 800 lao động, trong đó: Thông qua Quỹ quốc gia về việc làm là 100 lao động; các chương trình, dự án khác 700 lao động.

- Phân đầu đến cuối năm 2024, số lao động làm việc trong nền kinh tế quốc dân khoảng 36.822 người, chiếm 98,6%/tổng số người trong độ tuổi lao động. Trong đó chia theo 03 nhóm ngành kinh tế chính như sau: Xây dựng - Công nghiệp: 30,2%; thương mại - dịch vụ: 14,54%; nông - lâm nghiệp, thủy sản: 55,26%.

- Đào tạo nghề cho 805 lao động nông thôn trên địa bàn huyện.

III. NHIỆM VỤ

1. **Đẩy mạnh phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh**

- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện; lồng ghép, tích hợp các mục tiêu, chỉ tiêu về tạo việc làm, giáo dục nghề nghiệp vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các huyện; thực hiện có hiệu quả các giải pháp hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản và kinh tế nông thôn: Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2020 - 2030; chú trọng triển khai thực hiện phát triển các sản phẩm OCOP và du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Phát triển công nghiệp và xây dựng: Chú trọng thu hút đầu tư vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp để tạo động lực cho tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động. Tiếp tục phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản và thực phẩm theo chuỗi liên kết giá trị, gia tăng các sản phẩm chế biến từ nông sản, thực phẩm để nâng cao giá trị, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng trong huyện, tỉnh và phục vụ du lịch, tạo điều kiện để hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp.

- Phát triển các ngành thương mại: Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy tăng trưởng thị trường hàng hóa bán lẻ và dịch vụ thương mại; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách liên quan tới hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử đến các tổ chức, doanh nghiệp. Tập trung tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm OCOP, các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và sản phẩm, hàng hóa có thế mạnh của huyện như: Chè, khoai sọ, lê, đào, mận và các sản phẩm có

chất lượng khác... đến với người tiêu dùng để tìm kiếm, duy trì và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Phát triển dịch vụ du lịch: Tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ của về phát triển du lịch của huyện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và tổ chức tuyên truyền du lịch gắn với các hoạt động kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ.

2. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh tạo thuận lợi cho môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển nhằm duy trì và tạo việc làm mới

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; khuyến khích các hoạt động hỗ trợ việc thành lập mới và chuyển hộ kinh doanh cá thể thành doanh nghiệp; phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã kiểu mới, phát triển kinh tế tư nhân,... nhằm tạo ra nhiều việc làm mới, thu hút, thúc đẩy sử dụng lao động khu vực chính thức, chuyển dần lao động phi chính thức sang lao động chính thức, ổn định việc làm, tăng thu nhập và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội.

- Tiếp nhận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và phối hợp tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp; tích cực hỗ trợ sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

3. Thực hiện hiệu quả các hoạt động hỗ trợ giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp

3.1. Hỗ trợ phát triển thị trường lao động, nâng cao hiệu quả công tác kết nối cung - cầu lao động

- Nắm bắt tình hình sử dụng lao động của doanh nghiệp để hỗ trợ, đào tạo, tuyển dụng phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động. Tích cực thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ cung ứng, tuyển dụng, thu hút lao động cho doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác Chuyển đổi số theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; tiếp tục thực hiện tốt công tác thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin người lao động năm 2024¹, đồng bộ cơ sở dữ liệu về lao động, thông tin thị trường lao động có kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhằm làm tăng cơ hội, khả năng tìm việc làm của người lao động, hỗ trợ người sử dụng lao động trong công tác tuyển dụng, làm cơ sở xây

¹ Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

dựng và tổ chức triển khai các chính sách về lao động, việc làm, an sinh xã hội, cải thiện công tác quản lý, hoạch định chính sách về lao động việc làm; củng cố, nâng cao năng lực công tác dự báo và thông tin thị trường lao động.

- Quan tâm hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ việc tuyển dụng và sử dụng các nhóm lao động đặc thù, lao động yếu thế, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và lao động là người đã chấp hành xong hình phạt tù tham gia thị trường lao động, có việc làm bền vững.

3.2. Triển khai các chương trình tín dụng hỗ trợ giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp

Thực hiện tốt chính sách tín dụng việc làm nhằm tạo việc làm thông qua hoạt động cho vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm và ngân sách địa phương ủy thác qua Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện phục vụ cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ, Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ, Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù, cụ thể:

- Rà soát, nắm bắt nhu cầu vay vốn qua Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đề nghị chi nhánh Ngân hàng Chính sách tỉnh bổ sung nguồn vốn cho vay, đảm bảo nguồn lực kinh phí cho hoạt động cho vay từ Quỹ quốc gia về việc làm, thúc đẩy tạo việc làm mới, sáng tạo, chất lượng cao, bền vững; việc làm cho đối tượng yếu thế, vùng sâu vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số. Trong đó, ưu tiên bố trí vốn đủ nguồn lực triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho người lao động, góp phần phát triển thị trường lao động bền vững, đáp ứng nhu cầu của người lao động, ổn định thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân.

- Tạo điều kiện cho các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người lao động được vay vốn để giải quyết việc làm từ Quỹ Quốc gia về việc làm và các chính sách tín dụng khác để đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh, tạo việc làm ổn định và thu hút thêm lao động vào làm việc.

- Định hướng ưu tiên nguồn vốn cho vay đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác phi nông nghiệp, thu hút các cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt trong các ngành thu hút nhiều lao động (công nghiệp chế biến, chế tạo, dịch vụ) tham gia vay vốn; quan tâm hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều đối tượng lao động là người khuyết tật, người dân tộc thiểu số; ưu tiên người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách, thanh niên, người mất việc làm, lao động nông thôn vùng đặc biệt khó khăn, lao động sau khi tốt nghiệp các lớp đào tạo nghề vay vốn tự tạo việc làm, đầu tư sản xuất kinh doanh; tăng cường kiểm tra của Ban đại diện ngân hàng Chính sách xã hội các cấp để đảm bảo mục tiêu tạo việc làm của chương trình.

- Nâng cao hiệu quả việc cho vay ủy thác đối với các tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội qua Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội và các

chương trình cho vay vốn khác (cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, vay học sinh, sinh viên...) nhằm cải thiện đời sống Nhân dân, thúc đẩy sinh kế, góp phần hỗ trợ việc làm cho người lao động.

- Xem xét ưu tiên bố trí nguồn ngân sách các cấp chính quyền địa phương để bổ sung vốn cho vay giải quyết việc làm ủy thác qua Phòng giao dịch ngân hàng Chính sách xã hội huyện để cho vay tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015, Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ, Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

3.3. Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của huyện đi sơ tuyển, đi làm việc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Điện Biên quy định chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh để đông đảo nhân dân, người lao động nắm bắt đầy đủ thông tin về chính sách hỗ trợ, từ đó tích cực tham gia các chương trình tuyển chọn lao động của các doanh nghiệp đi làm việc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, thẩm định hồ sơ, thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động một cách thuận lợi, nhanh chóng, đúng quy định.

3.4. Hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện

- Rà soát, triển khai giải pháp cung cấp đầy đủ thông tin thị trường lao động, tạo điều kiện thuận lợi để quân nhân xuất ngũ có đầy đủ thông tin về ngành nghề đào tạo, nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp trên địa bàn; nâng cao hiệu quả đào tạo nghề, khả năng tiếp cận việc làm phù hợp cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện sau khi hoàn thành nghĩa vụ.

- Tổ chức việc kết nối với các doanh nghiệp để đẩy mạnh hoạt động đào tạo nghề phù hợp đáp ứng với yêu cầu sử dụng của doanh nghiệp.

3.5. Tiếp tục hỗ trợ người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới trên địa bàn huyện.

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, thân nhân người có công với cách mạng có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP và Thông tư liên

tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính và theo các tiểu dự án, dự án thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững, CTMTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Hỗ trợ các đối tượng người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng được vay vốn từ nguồn vốn trung ương theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP và Nghị định số 74/2019/NĐ-CP; cho vay ký quỹ từ nguồn vốn Trung ương đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc theo quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người lao động tham gia tuyển chọn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tổ chức tốt các hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo các chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có năng lực, uy tín đến tư vấn, tuyển chọn lao động tại địa phương đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

3.6. Đẩy mạnh công tác cung ứng, giới thiệu việc làm cho các công ty, doanh nghiệp và người lao động

- Tiếp tục khai thác mở rộng thị trường lao động ra các tỉnh, thành phố có nhu cầu tuyển dụng lao động lớn (Bắc Giang, Bắc Ninh, Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hà Nội, Hưng Yên, Thái Nguyên...); đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh các công ty, doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh; đăng tải thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động của các công ty, doanh nghiệp, cung cấp thông tin đầy đủ về chế độ, chính sách, điều kiện tuyển chọn, điều kiện làm việc, sinh hoạt và thu nhập của người lao động khi làm việc tại các công ty, doanh nghiệp trên Trang Thông tin điện tử của huyện và qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Dự án 4 - Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024; Tiểu dự án 3 - Dự án 5 thuộc CTMTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, các công ty, doanh nghiệp được phép tuyển dụng lao động trên địa bàn huyện tổ chức phiên giao dịch việc làm, tư vấn, định hướng nghề nghiệp; hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng làm việc, tìm việc cho thanh niên, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ nghèo nông thôn.

4. Phát triển nguồn nhân lực, giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động

4.1. Phát triển nguồn nhân lực gắn với nhu cầu của thị trường lao động

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 100-KH/TU ngày 10/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1910/KH-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới; Kế hoạch số 826/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 4111/KH-UBND ngày 20/9/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 100-KH/TU ngày 10/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó tập trung thực hiện một số nội dung sau:

- Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Đào tạo nghề gắn với nhu cầu xã hội, gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng đào tạo; phát triển chương trình, giáo trình, đầu tư trang thiết bị dạy nghề đồng bộ, nhất là các ngành nghề cung cấp lao động cho các khu kinh tế, khu công nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa công tác đào tạo nguồn nhân lực; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động. Tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa các cơ sở đào tạo với các đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao chất lượng đào tạo gắn với việc giải quyết việc làm sau khi người học hoàn thành khóa học.

- Làm tốt công tác định hướng, tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông, thu hút được nhiều người tham gia học nghề, tạo điều kiện cho người học được trang bị kỹ năng nghề, trình độ ngoại ngữ, thái độ nghề nghiệp, đủ điều kiện tham gia vào thị trường lao động trong nước và nước ngoài, hướng tới phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao và cơ cấu phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động.

- Thực hiện hiệu quả hoạt động phát triển giáo dục nghề nghiệp; đào tạo kỹ năng nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hoạt động hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; hỗ trợ học nghề cho người đang hưởng trợ cấp thất nghiệp, người lao động bị thu hồi đất

nông nghiệp, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số; hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện; hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp... nâng cao khả năng tự tạo việc làm, tự tìm việc làm cho người lao động.

4.2. Tăng cường hợp tác, phối hợp của nhà đầu tư, công ty, doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động với các cơ quan quản lý Nhà nước về đào tạo nghề, tuyển dụng lao động

- Chú trọng việc tuyên truyền kết nối nhu cầu đào tạo giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp tuyển dụng lao động, kịp thời triển khai các giải pháp đào tạo, nâng cao chất lượng, quy mô, cơ cấu ngành nghề, trình độ của lực lượng lao động.

- Phát triển nguồn lao động chất lượng cao đáp ứng yêu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và người sử dụng lao động thông qua việc liên kết đào tạo giữa doanh nghiệp, các cơ sở đào tạo và dưới sự quản lý, điều tiết của Nhà nước.

4.3. Thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động

- Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động, trong đó quan tâm hỗ trợ học nghề cho người lao động bị thu hồi đất nông nghiệp, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số; hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, đối tượng chấp hành xong hình phạt tù, thanh niên tình nguyện; hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp nâng cao khả năng tự tạo việc làm, tự tìm việc làm cho người lao động.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trong Dự án 4 Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững năm 2024; Tiểu dự án 3 - Dự án 5 Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thuộc CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN năm 2024.

5. Thực hiện chính sách hỗ trợ tạo việc làm, đào tạo nghề cho người chấp hành xong hình phạt tù

- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng; Kế hoạch số 1480/KH-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Điện Biên triển khai thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 5159/KH-UBND ngày 08/11/2023 của UBND tỉnh Điện Biên, Công văn số 1172/UBND-NHCS ngày 05/10/2023 của UBND huyện Tủa Chùa về việc triển khai, thực hiện chính sách tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, các công ty, doanh nghiệp được phép tuyển dụng lao động trên địa bàn tăng cường tổ chức các phiên giao dịch việc làm trực tiếp và online, các hội chợ việc làm, các buổi tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí cho người lao động nói chung và người chấp

hành xong hình phạt tù nói riêng; đồng thời theo dõi tình trạng việc làm của người chấp hành xong hình phạt tù.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người chấp hành xong hình phạt tù được vay vốn đào tạo nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về tín dụng đối với học sinh, sinh viên; được vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm, được ưu tiên đăng ký tham gia chính sách việc làm công theo quy định của pháp luật về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm.

6. Tập huấn, thông tin, tuyên truyền, giám sát đánh giá việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp

- Tăng cường công tác tuyên truyền, thông tin kịp thời, liên tục, đa dạng hóa các hình thức truyền thông, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp bằng nhiều hình thức như: Ấn phẩm, tờ rơi, trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt khai thác tốt hệ thống truyền thanh tại các tổ dân phố, bản..., thông qua hệ thống các tổ chức chính trị - xã hội từ cấp huyện đến cấp xã, nhằm nâng cao nhận thức của người dân về giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp nâng cao nhận thức của người lao động, người sử dụng lao động và các chủ thể tham gia thị trường lao động; đảm bảo ổn định và phát triển thị trường lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Tăng cường quản lý Nhà nước về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp ở các cấp, các ngành, nhất là cơ sở; thường xuyên nắm bắt thực tiễn để điều chỉnh các biện pháp giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp phù hợp.

- Xây dựng, triển khai các kế hoạch tuyên truyền, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác lao động việc làm, giáo dục nghề nghiệp; kiểm tra việc thực hiện công tác lao động việc làm, giáo dục nghề nghiệp và kiểm tra tình hình thực hiện công tác cho vay vốn tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; cho vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2024, công tác giáo dục nghề nghiệp tại Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác giải quyết việc làm, gắn công tác đào tạo với sử dụng nguồn nhân lực; nâng cao năng lực quản lý Nhà nước trong thực hiện chính sách việc làm; xác định giải quyết việc làm cho người lao động là trách nhiệm chung của các cấp, các ngành và bản thân người lao động.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về việc làm, xuất khẩu lao động, giáo dục nghề nghiệp và thị trường lao động.

3. Triển khai thực hiện các chương trình, dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội phải gắn với chỉ tiêu tạo việc làm, đặc biệt ưu tiên sử dụng lao động của địa phương, lao động là người dân tộc thiểu số, lao động hộ nghèo, hộ cận nghèo...; lồng ghép công tác giải quyết việc làm với các chương trình, dự án tại địa phương.

4. Đẩy mạnh công tác giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động cho người lao động, thực hiện giáo dục nghề nghiệp theo nhu cầu của người sử dụng lao động, nhu cầu nhân lực của các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và thị trường lao động.

5. Huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn cho vay từ Quỹ quốc gia về việc làm, nguồn vốn Ngân hàng Chính sách xã hội huy động và nguồn vốn ủy thác của địa phương cho vay giải quyết việc làm; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh sử dụng nhiều lao động vay vốn với lãi suất ưu đãi từ các nguồn vốn để đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất, hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm. Quản lý tốt nguồn vốn vay, bảo đảm vòng quay nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu thực tế của nhiều dự án, nhiều người lao động. Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động cho vay, mục đích sử dụng vốn, đánh giá hiệu quả của dự án vay vốn.

6. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong kiểm tra, giám sát, giải quyết các khó khăn, vướng mắc, sai phạm... (nếu có).

7. Thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn vốn Quỹ quốc gia về việc làm và vốn ủy thác của địa phương.
- Nguồn vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024.
- Ngân sách các địa phương bố trí.
- Huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện lựa chọn các cơ sở đủ điều kiện về đào tạo nghề cho lao động nông thôn (LĐNT) trên địa bàn, các đơn vị được phép về tuyển dụng lao động trên địa bàn đi làm việc trong và ngoài nước để thực hiện đào tạo nghề, giới thiệu, tư vấn việc làm cho lao động.

- Thực hiện quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn lãi cho vay từ Quỹ quốc gia về việc làm năm 2024 theo quy định.

- Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về thực hiện đào tạo nghề phi nông nghiệp (nếu có) cho LĐNT trên địa bàn theo đúng quy định.

- Tư vấn, hỗ trợ cho lao động hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ cần thiết để tham gia đào tạo nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng khi có nhu cầu đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Giải quyết nhanh chóng, dứt điểm các tồn tại, vướng mắc trong công tác đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các xã, thị trấn; các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo các cấp có thẩm quyền theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nguồn lao động địa phương; thường xuyên cập nhật, báo cáo tình hình lao động xuất cảnh ra nước ngoài và lao động người nước ngoài làm việc trên địa bàn trình các cấp có thẩm quyền.

- Đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn.

- Tổng hợp, tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện trình cấp có thẩm quyền.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Căn cứ vào nguồn kinh phí tỉnh giao và tình hình thực tế của huyện, tham mưu cho UBND huyện phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị có liên quan; các xã, thị trấn để tổ chức thực hiện Kế hoạch.

3. Công an huyện

- Chỉ đạo lực lượng Công an các xã, thị trấn:

- + Tổng hợp, lập danh sách người được đặc xá, chấp hành xong án phạt tù có nhu cầu về đào tạo nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm, vay vốn giải quyết việc làm gửi về UBND huyện (*qua phòng Lao động TB&XH huyện*) để phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ cho những người chấp hành xong hình phạt tù theo Kế hoạch số 5159/KH-UBND ngày 08/11/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

- + Cập nhật dữ liệu thông tin theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Công an) nhằm thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên cập nhật, thống kê, quản lý chặt chẽ tình hình lao động địa phương xuất cảnh ra nước ngoài và lao động người nước ngoài làm việc trên địa bàn huyện.

- Tuyên truyền, giáo dục tư tưởng và nâng cao nhận thức cho người dân về tác hại của việc xuất cảnh trái phép ra nước ngoài. Có biện pháp xử lý nghiêm theo đúng quy định các trường hợp xuất cảnh trái phép ra nước ngoài nhiều lần và các trường hợp môi giới xuất cảnh trái phép.

4. Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác cho các đối tượng trên địa bàn huyện vay vốn tín dụng phát triển sản xuất, tạo việc làm theo đúng quy định. Đặc biệt chú trọng đến việc giải ngân nguồn vốn vay từ Quỹ quốc gia hỗ trợ việc làm, vốn vay đi XKLD, vốn vay tạo việc làm cho lao động sau khi học nghề...

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tổ chức mở lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ ủy thác, Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn từ nguồn lãi cho vay từ Quỹ quốc gia về việc làm năm 2024 để sử dụng nguồn vốn vay đạt hiệu quả.

- Tổ chức thu hồi lãi và gốc vốn vay của các lao động tham gia xuất khẩu lao động, hạn chế tối đa tình trạng nợ đọng quá hạn.

5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho LĐNT trên địa bàn huyện theo chỉ tiêu Kế hoạch giao.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổ chức rà soát người sau học nghề nông nghiệp có việc làm hoặc tăng thu nhập từ nghề đã học.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện công tác đào tạo nghề cho LĐNT trên địa bàn huyện.

- Định kỳ hoặc đột xuất xây dựng báo cáo tình hình, kết quả đào tạo nghề nông nghiệp cho LĐNT trên địa bàn theo đúng quy định.

6. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên huyện

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nghề cho LĐNT trên địa bàn theo đúng chỉ tiêu kế hoạch giao, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện và điều kiện thực tế của đơn vị.

- Tổ chức xây dựng mới, chỉnh sửa, nâng cấp chương trình, giáo trình đào tạo theo đúng quy định để phục vụ công tác đào tạo nghề trên địa bàn.

- Tổ chức tuyển sinh, đào tạo nghề cho LĐNT theo đúng chương trình, giáo trình đào tạo, kế hoạch dạy nghề đã được phê duyệt. Tổ chức kiểm tra, công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ nghề cho LĐNT đủ điều kiện tốt nghiệp các nghề và trình độ đào tạo. Lập các biểu mẫu, sổ sách quản lý dạy và học nghề theo quy định hiện hành.

- Thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành. Báo cáo tình hình, kết quả tổ chức đào tạo nghề cho LĐNT theo quy định.

- Phối hợp với UBND cấp xã rà soát, thống kê tình trạng việc làm, thu nhập sau học nghề năm 2023 của LĐNT do cơ sở đào tạo.

- Định kỳ hoặc đột xuất xây dựng báo cáo tình hình, kết quả đào tạo nghề cho LĐNT trên địa bàn theo đúng quy định.

7. Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Văn hoá - Truyền thanh - Truyền hình huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý, tổ chức thông tin, tuyên truyền nội dung sau:

- Thông tin, tuyên truyền về các đơn hàng tuyển dụng lao động trong nước, ngoài nước trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân được

biết và tham gia khi có nhu cầu. Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, cho vay vốn đối với người được đặc xá, chấp hành xong án phạt tù có nhu cầu về đào tạo nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm, vay vốn giải quyết việc làm theo Kế hoạch số 5159/KH-UBND ngày 08/11/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

- Thông tin, tuyên truyền về chính sách hỗ trợ học nghề cho người lao động bị thu hồi đất nông nghiệp, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số; hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện; hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp nâng cao khả năng tự tạo việc làm, tự tìm việc làm cho người lao động trên địa bàn huyện

8. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và phạm vi quản lý của đơn vị phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tốt công tác xuất khẩu lao động; dạy nghề; lao động - việc làm năm 2024.

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình tổ chức thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện*) để tổng hợp, báo cáo các cấp có thẩm quyền.

9. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp cho người lao động năm 2024 theo chỉ tiêu kế hoạch giao và đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội chung của huyện, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ nguồn lao động trên địa bàn, hạn chế tối đa tình trạng lao động đi làm thuê không có hợp đồng lao động hoặc xuất cảnh trái phép ra nước ngoài. Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình người nước ngoài cư trú và làm việc trên địa bàn, tình hình an toàn vệ sinh lao động tại các cơ sở kinh doanh; kịp thời phát hiện các khó khăn, vướng mắc và sai phạm (nếu có) giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND huyện để được chỉ đạo giải quyết nếu vượt quá thẩm quyền cho phép.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát công tác đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, đào tạo nghề cho LĐNT trên địa bàn theo đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý.

- Định kỳ hoặc đột xuất xây dựng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp cho người lao động trên địa bàn huyện năm 2024 của UBND huyện Tủa Chùa. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả. Trong quá trình triển khai nếu

có khó khăn, vướng mắc báo cáo kịp thời về UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện) để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH tỉnh Điện Biên;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vừ A Hùng

**CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NGHỀ - LAO ĐỘNG - VIỆC LÀM - XKLD
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TỬA CHÙA NĂM 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2024 của UBND huyện Tủa Chùa)

TT	Tên xã, thị trấn	Số LĐNT được đào tạo nghề	Số người được tạo việc làm mới		
			Tổng số	Từ Quỹ QG hỗ trợ việc làm	Các chương trình, dự án khác
1	Thị trấn Tủa Chùa	35	125	25	100
2	Mường Báng	70	85	12	73
3	Xá Nhè	70	95	10	85
4	Mường Đun	70	62	5	57
5	Tủa Thàng	70	65	5	60
6	Sinh Phình	70	82	10	72
7	Trung Thu	70	56	5	51
8	Tả Phìn	70	60	6	54
9	Lao Xá Phình	70	32	3	29
10	Tả Sìn Thàng	70	46	6	40
11	Sín Chải	70	52	8	44
12	Huổi Sớ	70	40	5	35
Tổng cộng		805	800	100	700